

Số: 143/2024/QĐST-DS

Thanh Phú, ngày 26 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ - TỈNH BẾN TRE**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Hiên  
Ông Nguyễn Thanh Phong.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 246 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 372/2023/TLST – DS ngày 09/10/2023 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*”.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

\* Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm: 1967, chị Nguyễn Thùy T1, sinh năm: 1993. Địa chỉ: 1 ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

*Bà T, chị T1 cùng ủy quyền cho anh Lê N, sinh năm: 1993. Đại chỉ: 14/2 ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng.*

\* Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Ô, sinh năm: 1978. Địa chỉ: 3 ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị T, chị Nguyễn Thùy T1 được quyền quản lý, sử dụng thửa đất số 33(9139.0), 33a(441.4), 33b(12.4), tổng diện tích 9.592,8m<sup>2</sup> tờ bản đồ số 20, tọa lạc tại xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Ông Nguyễn Văn Ô được quyền quản lý, sử dụng thửa đất số 127(30868.4), 127a(13.4), 127a-1(0.2), 127b(25.0), 127c(1.3), tổng diện tích 30.908,3m<sup>2</sup> tờ bản đồ số 21 và thửa 33-1 (0.3), 33a-1(54.3), 33b-1(1.0), tổng diện tích 55,6m<sup>2</sup> tờ bản đồ số 20, tọa lạc tại xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Đương sự căn cứ nội dung của quyết định để liên hệ cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Về chi phí tố tụng, thu thập tài liệu, chứng cứ, đo đạc và định giá với tổng số tiền là 6.606.000 (Sáu triệu sáu trăm lẻ sáu nghìn) đồng, ông Nguyễn Văn Ô có nghĩa vụ chịu 50%. Do bà Trần Thị T đã nộp tạm ứng trước nên ông Ô phải hoàn trả lại cho bà T số tiền 3.303.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, ông Nguyễn Văn Ô có nghĩa vụ chịu 150.000 đồng; bà Trần Thị T, chị Nguyễn Thùy T1 có nghĩa vụ chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền đã tạm ứng 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000167 ngày 04/10/2023. Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre hoàn lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng cho bà T, chị T1 theo biên lai nêu trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Thạnh Phú.
- TAND tỉnh Bến Tre.
- CCTHADS huyện Thạnh Phú.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Huỳnh Minh Trí**